

第 2 课时 图形的拼搭

kǒusuan

1. 口算。

$1 + 2 =$

$1 - 1 =$

$1 + 3 =$

$4 - 1 =$

$0 - 0 =$

$5 - 2 =$

$3 + 0 =$

$3 - 1 =$

$5 - 4 =$

$0 + 2 =$

$2 + 2 =$

$3 + 2 =$

$4 + 0 =$

$1 - 0 =$

$3 - 2 =$

$0 + 5 =$

$5 - 3 =$

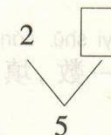
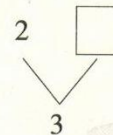
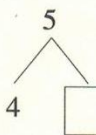
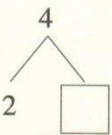
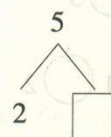
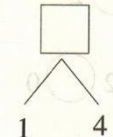
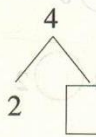
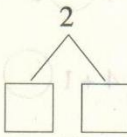
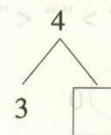
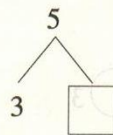
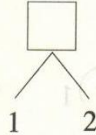
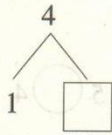
$4 + 1 =$

$4 - 2 =$

$2 - 0 =$

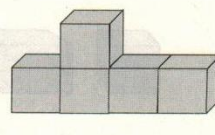
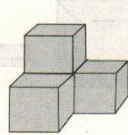
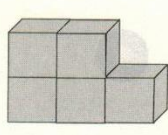
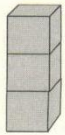
tián yì tián

2. 填一填。



shù yì shù tián yì tián

3. 数一数, 填一填。



() 个

() 个

() 个

() 个